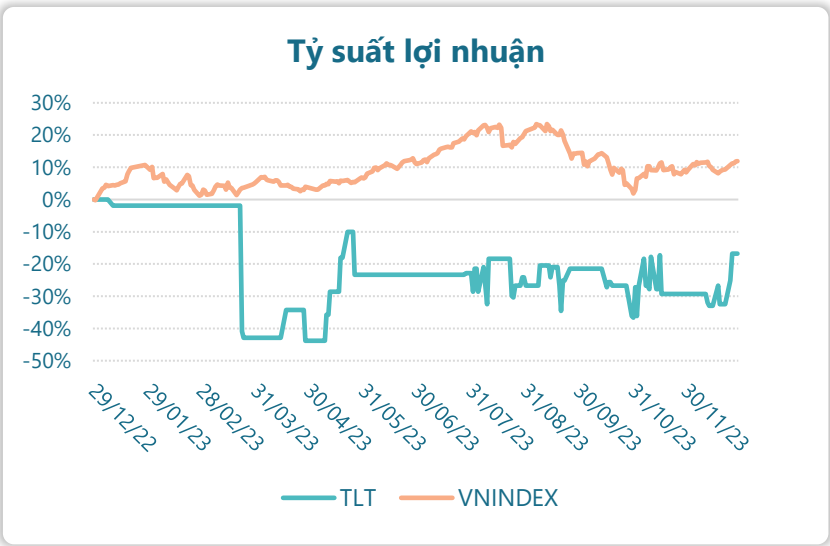
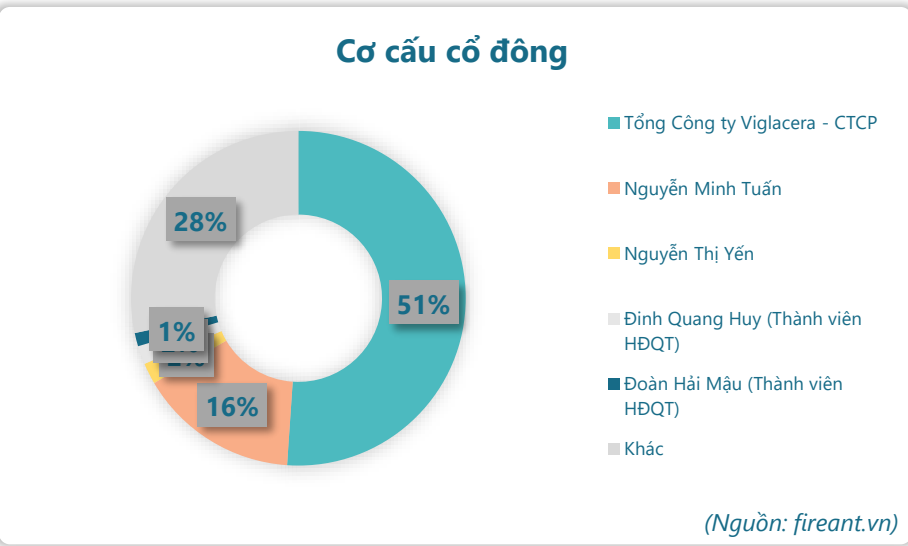
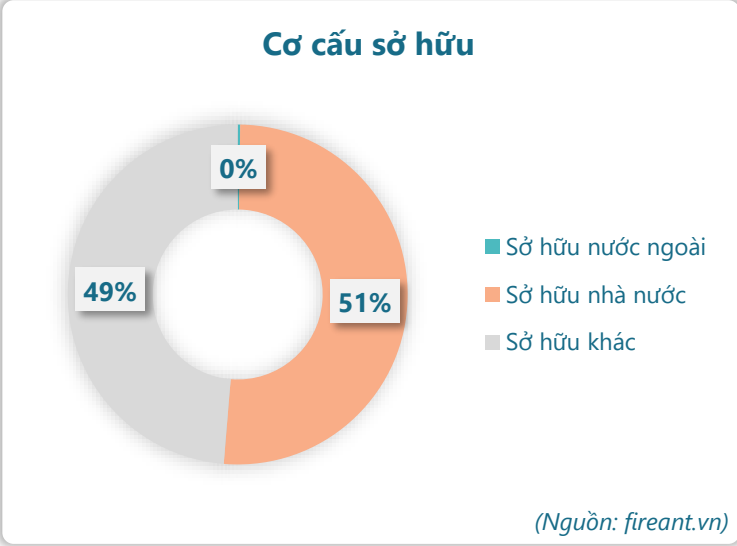
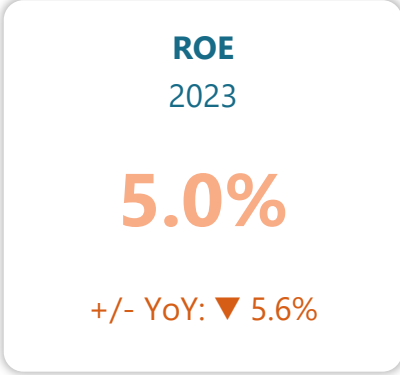
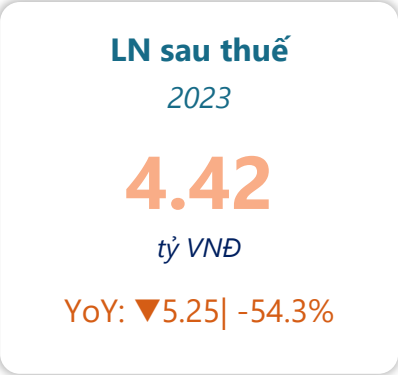
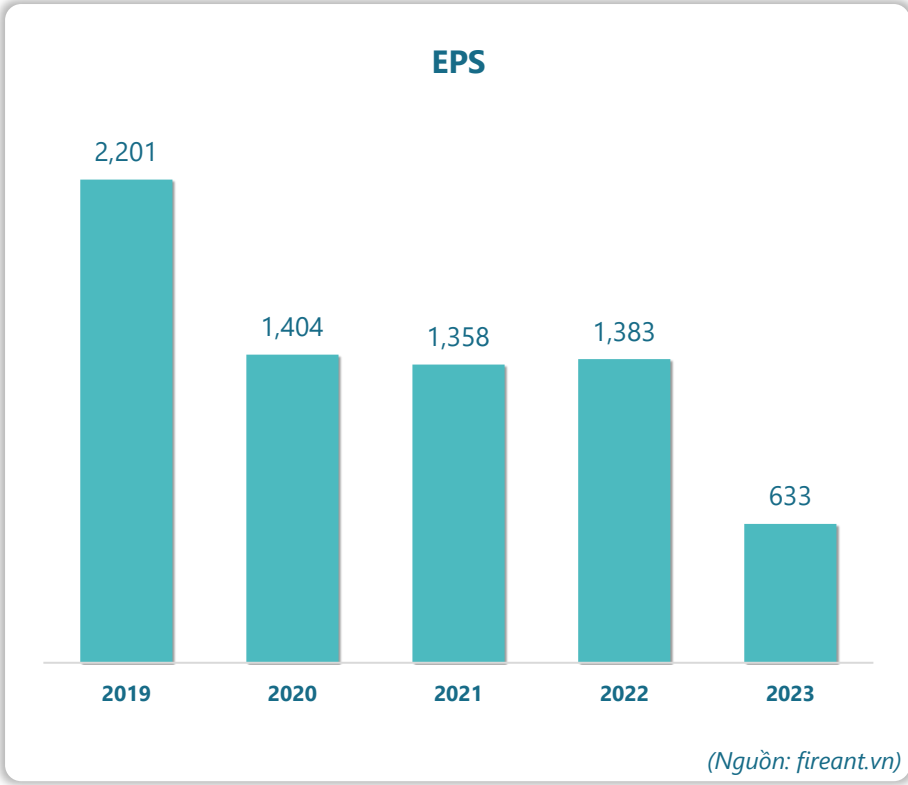
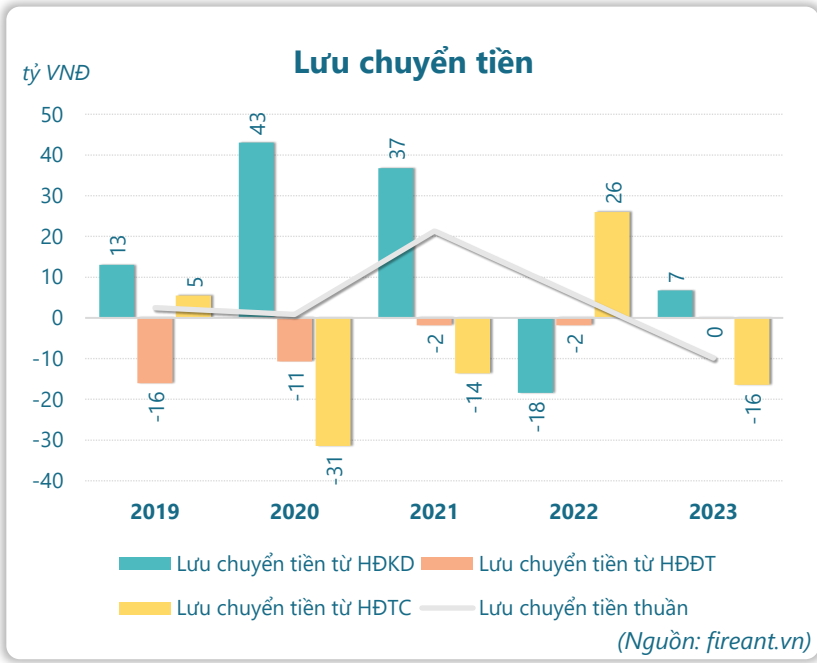
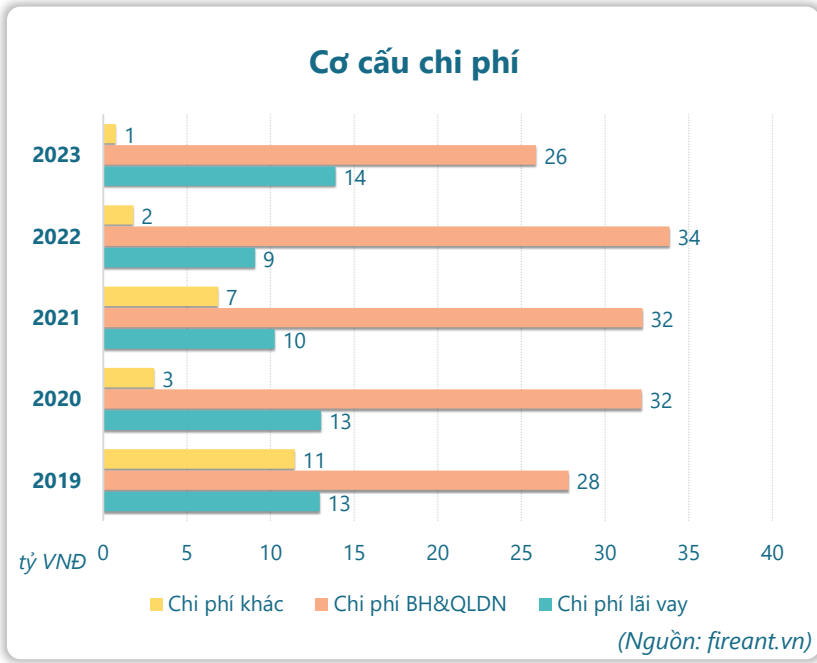
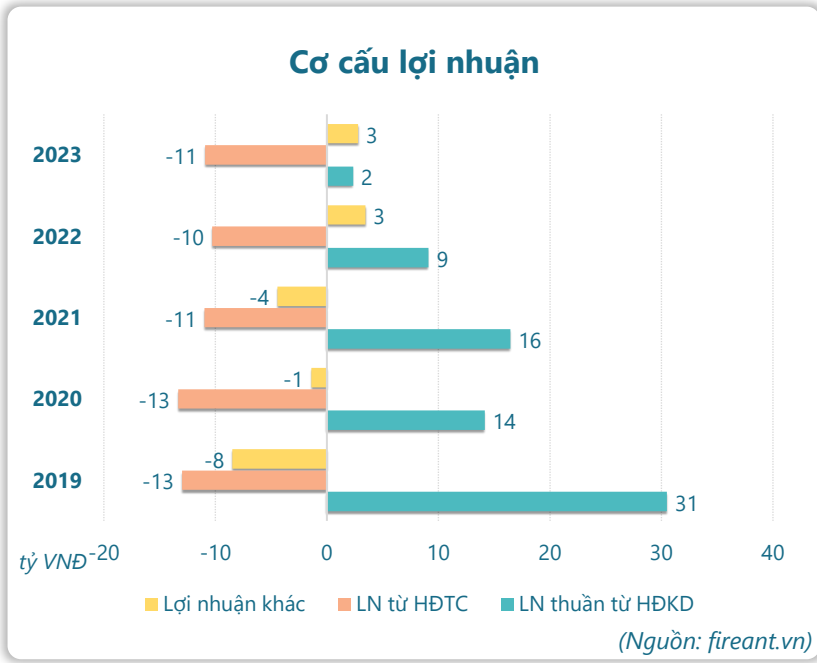
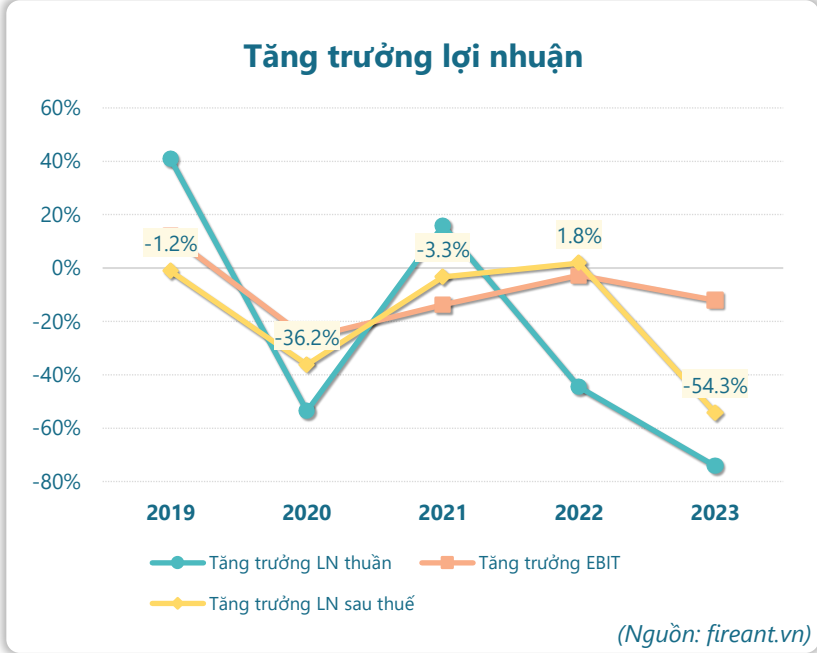
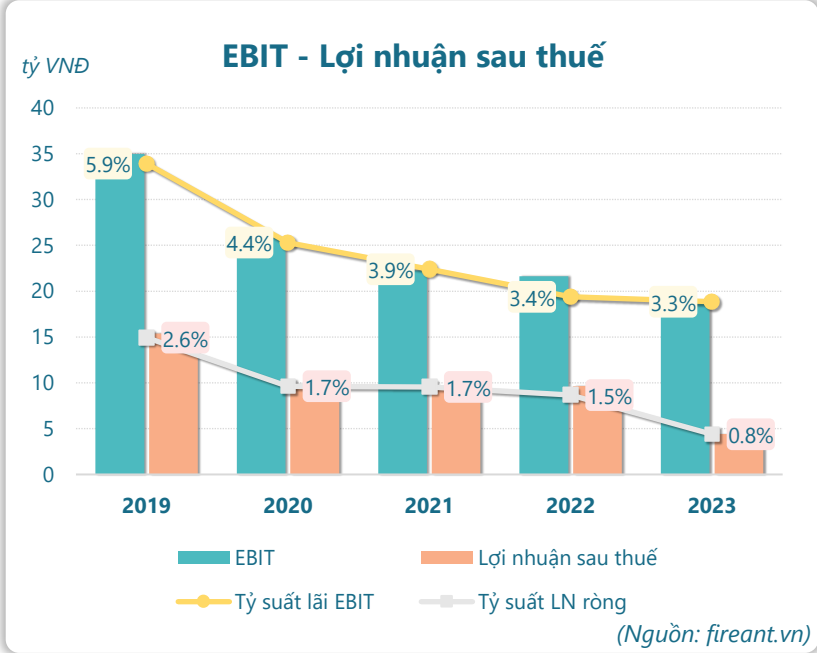
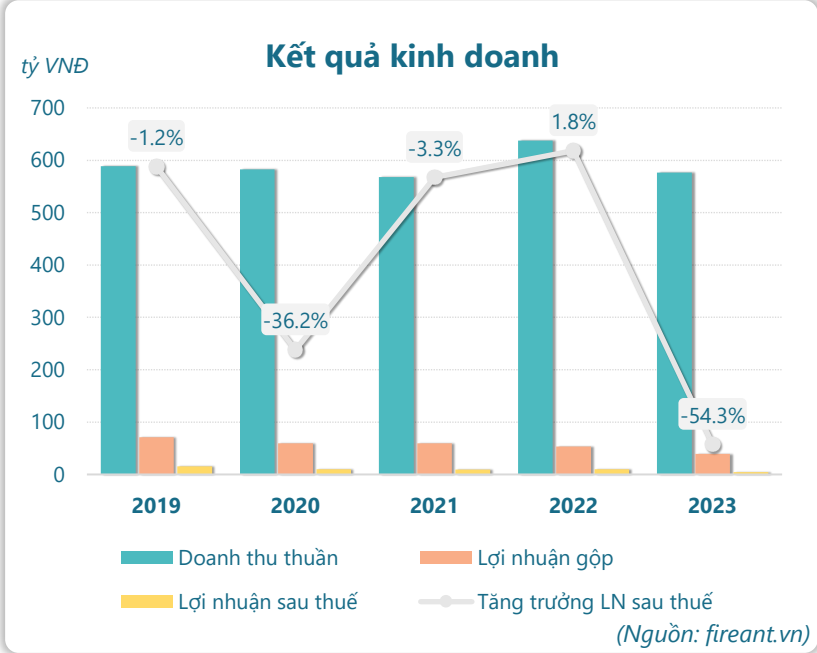


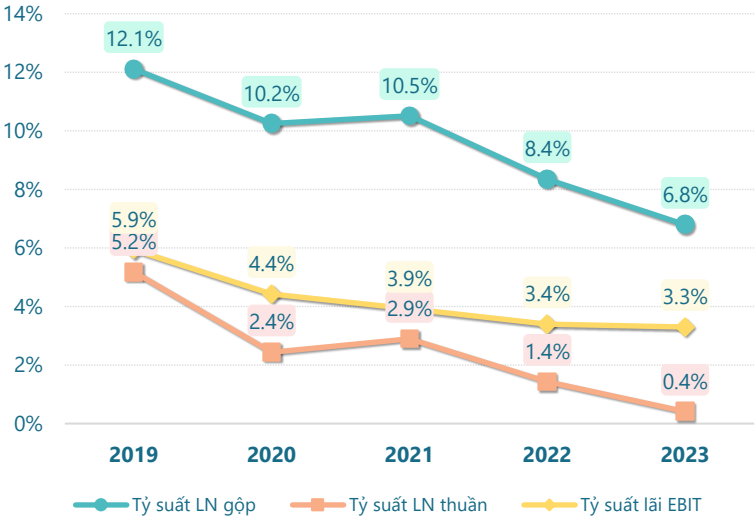
Ngày	15,900 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	17.8%	6.0%	8.6%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	10,734 - 19,102
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	111
Số lượng CPLH (CP)	6,989,800
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,215
Sở hữu nước ngoài	0.2%
Beta	(0.29)
EPS	
P/E	



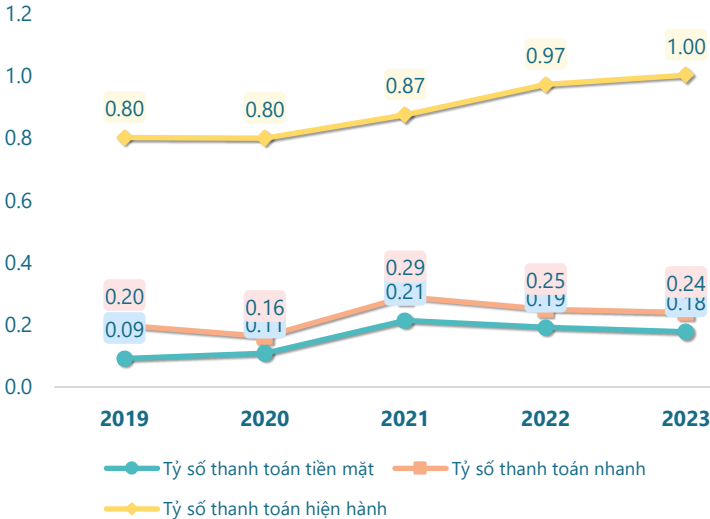


Tỷ suất lợi nhuận



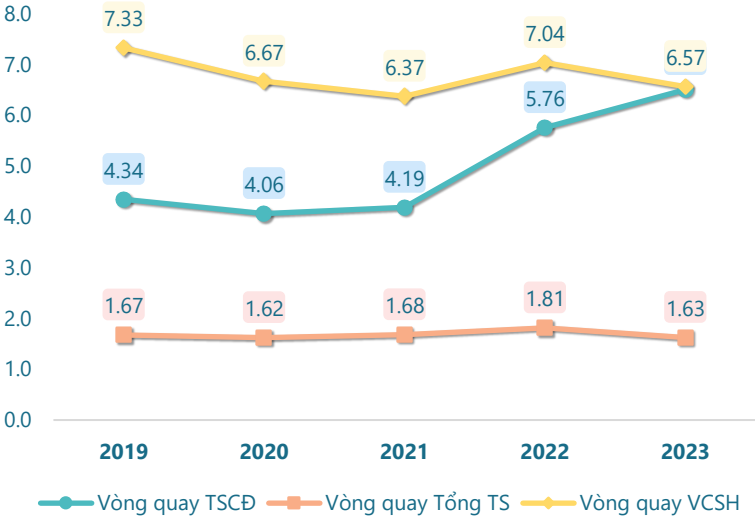
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



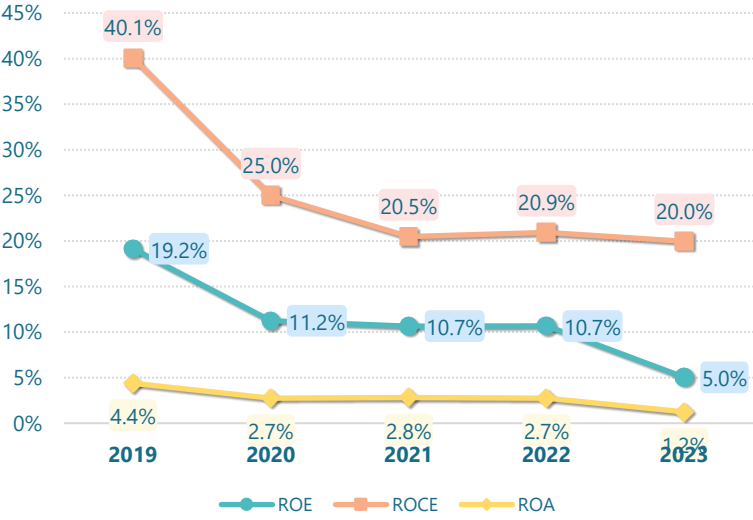
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



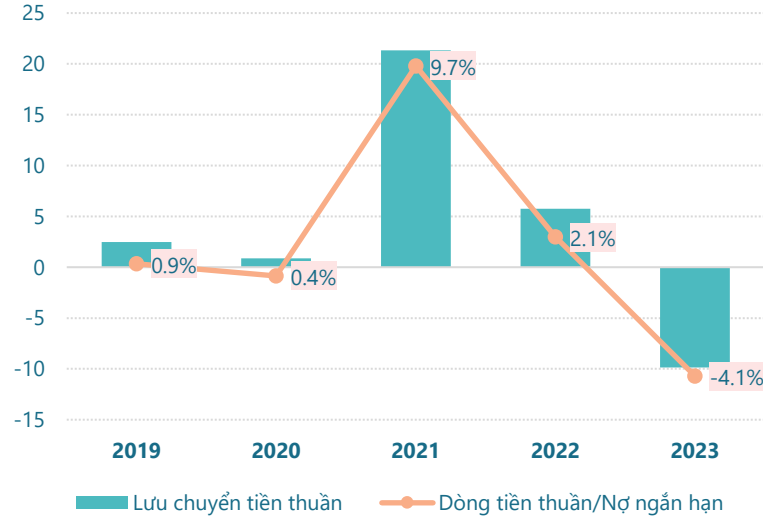
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



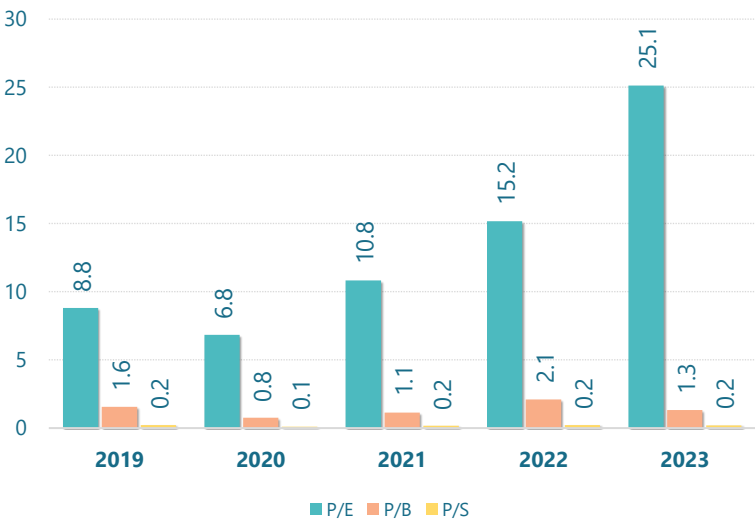
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)